

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-NNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

V/v tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra đối với dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố quy định biện pháp hỗ trợ, ưu đãi đối với hoạt động tái chế rác thải sử dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất trên địa bàn thành phố Hà Nội

Kính gửi: Thường trực HĐND thành phố Hà Nội.

Ngày 02/7/2025, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố tổ chức họp thẩm tra Tờ trình của UBND Thành phố và dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố quy định biện pháp hỗ trợ, ưu đãi đối với hoạt động tái chế rác thải sử dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất trên địa bàn thành phố Hà Nội. Căn cứ ý kiến ý thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND Thành phố, trong đó có nội dung đề nghị chỉnh sửa, bổ sung một số điểm, cụ thể: đề nghị chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung quy định, cụ thể: (1) Thực hiện theo Quy chế làm việc số 09-QC/TU ngày 22/6/2023, các Quyết định số 6342-QĐ/TU ngày 26/01/2024 và số 7799-QĐ/TU ngày 14/11/2024 của Thành ủy Hà Nội; (2) Đây là nội dung lớn, có yếu tố chuyên môn, chuyên ngành, tác động lớn tới phát triển kinh tế - xã hội, doanh nghiệp, tổ chức và người dân, vì vậy cần phải xem xét, đánh giá thận trọng, cũng như mang tính tổng thể, định hướng; (3) Bổ sung Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật, đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, khảo sát, đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. UBND Thành phố đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan chủ trì soạn thảo Dự thảo nghị quyết thực hiện tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND Thành phố đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố như sau:

1. Đối với nội dung “Bổ sung ý kiến của Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy theo quy định tại Quy chế làm việc số 09-QC/TU ngày 22/6/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khoá XVII (nhiệm kỳ 2020-2025), được sửa đổi, bổ sung tại các Quyết định số 6342-QĐ/TU ngày 26/01/2024 và số 7799-QĐ/TU ngày 14/11/2024 làm cơ sở để HĐND Thành phố xem xét, thông qua theo quy định”.

Ý kiến giải trình:

Thực hiện theo Quy chế làm việc số 09-QC/TU ngày 22/6/2023, các Quyết định số 6342-QĐ/TU ngày 26/01/2024 và số 7799-QĐ/TU ngày

14/11/2024 của Thành ủy Hà Nội; Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố đã có Tờ trình số 176-TTr/ĐU ngày 27/6/2025 và Tờ trình số 199-TTr/ĐU ngày 03/7/2025 trình xin ý kiến Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy về việc quy định biện pháp hỗ trợ, ưu đãi đối với hoạt động tái chế rác thải sử dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất trên địa bàn thành phố Hà Nội (Thực hiện điểm d khoản 2 Điều 28 Luật Thủ đô).

2. Đối với nội dung “Đây là nội dung lớn, có yếu tố chuyên môn, chuyên ngành, tác động lớn tới phát triển kinh tế - xã hội, doanh nghiệp, tổ chức và người dân, vì vậy cần phải xem xét, đánh giá thận trọng, cũng như mang tính tổng thể, định hướng”.

Ý kiến giải trình:

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường (sau hợp nhất là Sở Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì, phối hợp cùng với các Sở: Tài chính, Công thương; Ban quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội; các Sở, ngành, UBND các quận, huyện và đơn vị có liên quan hoàn thành dự thảo Nghị quyết; Tổ chức các hội thảo chuyên môn xin ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học trong lĩnh vực tài chính, thuế, môi trường và UBND quận, huyện, thị xã; Đăng tải dự thảo Nghị quyết trên cổng thông tin điện tử của Thành phố và của Sở Nông nghiệp và Môi trường để lấy ý kiến, góp ý rộng rãi của cộng đồng; lấy ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố Hà Nội. Ban Thường vụ Đảng ủy UBND Thành phố đã thống nhất chủ trương tại Thông báo số 225-TB/ĐU ngày 26/6/2025 đối với dự thảo Nghị quyết.

3. Đối với ý kiến “Bổ sung Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật, đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, khảo sát, đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật”.

Ý kiến giải trình:

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật và đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết theo trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 29/02/2025 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025). Báo cáo được thực hiện theo đúng mẫu số 08 Phụ lục IV Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết

một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết đảm bảo theo đúng quy định.

Trên đây là báo cáo của UBND Thành phố tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND Thành phố đối với dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố, UBND Thành phố báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố để trình Hội đồng nhân dân Thành phố theo quy định (*Xin gửi kèm dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố đã điều chỉnh*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP; (*để b/c*)
- PCT UBND Thành phố Nguyễn Trọng Đông;
- Ban: Đô thị, Pháp chế HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- VP UBND TP: CVP, PCVP V.T.Anh, N.M.Quân,
- các phòng: NNMT, TH, NC;
- Lưu: VT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Đông

Phụ lục**BẢN GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN THẨM TRA**

(Kèm theo văn bản số: /UBND-NNMT ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Nội dung ý kiến thẩm tra	Ý kiến tiếp thu, giải trình
1	Ý kiến tiếp thu, bổ sung, chỉnh sửa	
-	Rà soát, đối chiếu, bổ sung các căn cứ sau đây để làm rõ nội dung của dự thảo Nghị quyết liên quan đến đề xuất quy định biện pháp hỗ trợ, ưu đãi đảm bảo tránh trùng lặp, chồng chéo và không bị mâu thuẫn sau khi Nghị quyết được ban hành: Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017; Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Đã tiếp thu, bổ sung tại căn cứ ban hành Nghị quyết
-	Tên dự thảo Nghị quyết có cụm từ “biện pháp hỗ trợ, ưu đãi” được trình bày về trật tự từ ngữ (từ “hỗ trợ” đứng trước, từ “ưu đãi” đứng sau) theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 28 Luật Thủ đô năm 2024. Tuy nhiên, xuyên suốt từ Điều 4 đến Điều 10 trong dự thảo Nghị quyết đều trình bày theo trật tự từ ngữ ngược lại (từ “ưu đãi” đứng trước, từ “hỗ trợ” đứng sau). Việc trình bày này trong dự thảo Nghị quyết sẽ gây ra ý kiến hiểu khác	Đã tiếp thu, chỉnh sửa cụm từ “ưu đãi, hỗ trợ” (được sử dụng chung theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020) thành cụm từ “hỗ trợ, ưu đãi” để đảm bảo theo đúng quy định tại Luật Thủ đô năm 2024; làm cơ sở phân định rõ các biện pháp ưu đãi và các biện pháp hỗ trợ được quy định tại nội dung dự thảo Nghị quyết.

	nhau trong quá trình thực hiện. Do vậy đề nghị làm rõ khái niệm và chỉnh sửa các nội dung trong dự thảo.	
-	Nghiên cứu bổ sung nội dung về cơ sở, cách tính chi phí ngân sách cần bố trí hàng năm để thực hiện công tác hỗ trợ và kế hoạch, quản lý tài chính để các tổ chức, cá nhân xác định mục tiêu, phân bổ nguồn lực và theo dõi hiệu quả hoạt động sau khi Nghị quyết được ban hành.	- Cơ sở tính toán: đối với các ưu đãi về đất đai và thuế suất được áp dụng theo đúng văn bản pháp luật liên quan nên không tính chi phí ngân sách trong phạm vi Nghị quyết, tính chi phí ngân sách liên quan phí, lệ phí được áp dụng ở mức thu phí, lệ phí cao nhất đối với các khoản thu phí, lệ phí được quy định tại phụ lục II dự thảo Nghị quyết theo quy định của các Thông tư của Bộ Tài chính và Nghị quyết của HĐND Thành phố đã ban hành về mức thu phí, lệ phí; khoản thu này được tính là 01 lần/đơn vị. Các mức hỗ trợ đã được quy định cụ thể tại dự thảo Nghị quyết, được áp dụng hàng năm/đơn vị hoặc 01 lần/đơn vị hoặc 01 lần/nội dung/đơn vị. Do vậy, trên cơ sở đó đã tính toán mức ngân sách phải chi trong trường hợp các cơ sở thuộc đối tượng ưu đãi, hỗ trợ đáp ứng các điều kiện được hưởng ưu đãi, hỗ trợ tại Nghị quyết này ở mức chi cao nhất (100% cơ sở đáp ứng). Từ đó làm cơ sở tính toán chi phí ngân sách nêu tại Tờ trình số 438/TTr-SNNMT ngày 13/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường và được UBND Thành phố nêu tại Tờ trình số 219/TTr-UBND ngày 26/6/2025, cụ thể như sau: + Theo rà soát, tại Hà Nội hiện có khoảng hơn 643 cơ sở hoạt động sản xuất, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm từ nguyên liệu nhựa, giấy, thủy tinh, kim loại (vỏ lon), cao su (săm, lốp ô tô). Căn cứ vào mức ưu đãi, hỗ trợ đề xuất tại dự thảo Nghị quyết, dự kiến nguồn ngân sách chi cho các hoạt động ưu đãi, hỗ trợ tính toán tối đa như sau: thực hiện hàng năm là khoảng 351,75 triệu đồng/năm/đơn vị, tương ứng với $643 \times 351,75$ triệu đồng/năm/đơn vị = 226,2 tỷ đồng/năm; thực hiện 01 lần là 1,54 tỷ đồng/đơn vị. Trong đó, trường hợp các hoạt động do tổ chức, cá nhân tự thực hiện thì được hạch toán vào chi phí sản xuất, thông qua quá trình kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp; không chi trực tiếp từ nguồn ngân sách. + Theo ý kiến tại Cuộc họp thẩm tra ngày 02/7/2025 của Ban đô thị HĐND Thành phố và trên cơ sở rà soát tình hình thực tiễn trong hoạt động tuyên truyền, quảng bá sản phẩm tái chế trên các phương tiện thông tin đại chúng; đề xuất điều chỉnh mức hỗ trợ cho hoạt động quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 dự thảo Nghị quyết tăng lên 200 triệu đồng/năm nhằm mục đích đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về tiêu dùng xanh, khuyến khích tiêu dùng sản phẩm tái chế, thân thiện môi trường trong cộng đồng dân cư Thủ đô. Theo đó, dự kiến nguồn ngân sách chi cho các hoạt động ưu đãi, hỗ trợ tính toán tối đa như sau: thực hiện hàng năm là khoảng 451,75 triệu đồng/năm/đơn vị, tương ứng với $643 \times 451,75$ triệu đồng/năm/đơn vị = 290 tỷ đồng/năm; thực hiện 01 lần là 1,54 tỷ đồng/đơn vị.

		+ UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật nội dung này tại Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật và đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết. - Về kế hoạch, quản lý tài chính: đã có quy định tại điểm a khoản 5 Điều 8 dự thảo Nghị quyết "a) <i>Kinh phí thực hiện hỗ trợ từ nguồn ngân sách được cân đối trên cơ sở khả năng bố trí ngân sách theo kế hoạch, dự toán giao ngân sách hàng năm và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.</i>" và giao cơ quan tài chính thực hiện tại khoản 4 Điều 10 dự thảo Nghị quyết "4. <i>Cơ quan tài chính tổng hợp nhu cầu kinh phí từ nguồn ngân sách hàng năm của Thành phố theo phân cấp để bố trí cho các hoạt động quy định tại các khoản 3 và 4 Điều 8 trong trường hợp quy định tại điểm a khoản 5 Điều 8 Nghị quyết này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.</i>" - Về theo dõi hiệu quả hoạt động sau khi Nghị quyết được ban hành: đã có tiếp thu và quy định tại điểm d khoản 1 Điều 11 dự thảo Nghị quyết "d) <i>Thường xuyên rà soát, đánh giá, tổng kết về kết quả thực hiện Nghị quyết; kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết này. Nếu có khó khăn vướng mắc, kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc ban hành sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với điều kiện của Thành phố.</i>". Các nội dung này sẽ được tiếp thu và quy định cụ thể trách nhiệm của cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ xây dựng danh mục hoặc hướng dẫn kỹ thuật áp dụng BAT sẽ được UBND Thành phố quyết định phân công sau khi Nghị quyết được ban hành theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 dự thảo Nghị quyết
-	Khoản 1 Điều 6: Làm rõ về điều kiện về thời điểm, thời gian được áp dụng hưởng hỗ trợ, ưu đãi (thời điểm bắt đầu hoạt động hay đã hoạt động rồi; thời điểm áp dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất đối với hoạt động tái chế rác thải).	- Về thời điểm, thời gian được áp dụng hưởng hỗ trợ, ưu đãi: theo mục tiêu của dự thảo Nghị quyết, các hỗ trợ, ưu đãi được hưởng sẽ được tính từ thời điểm đầu tư dự án (theo quy định đối tượng là dự án đầu tư tại khoản 1 Điều 5 và các biện pháp ưu đãi được hưởng tại khoản 1 Điều 7) và được hưởng hỗ trợ xuyên suốt thời gian thực hiện dự án (nêu tại Điều 8 với các hỗ trợ hàng năm) trong trường hợp đối tượng được hưởng hỗ trợ, ưu đãi đáp ứng điều kiện tại Điều 6 dự thảo Nghị quyết và được cơ quan có thẩm quyền quyết định hỗ trợ, ưu đãi xem xét, chấp thuận. Để làm rõ nội dung này, đã tiếp thu, bổ sung tại khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định về nguyên tắc hỗ trợ, ưu đãi để đảm bảo thống nhất đối với tất cả các đối tượng hưởng hỗ trợ, ưu đãi quy định tại Điều 5 dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau: "2. <i>Hỗ trợ, ưu đãi được quy định tại Nghị quyết này được tính cho các đối tượng được hưởng hỗ trợ, ưu đãi nêu tại Điều 5 khi đáp ứng các điều kiện nêu tại Điều 6 và không được hưởng hỗ trợ, ưu đãi ngay khi không đáp ứng được các điều kiện nêu tại Điều 6 Nghị quyết này. Thời điểm hưởng hỗ trợ, ưu đãi tại Nghị quyết này được tính từ thời điểm được cơ quan có thẩm quyền quyết định hỗ trợ, ưu đãi xem xét, chấp thuận.</i>"

		- Về thời điểm áp dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất đối với hoạt động tái chế rác thải: đã được quy định cụ thể tại cột 6 Phụ lục I dự thảo Nghị quyết, đảm bảo theo đúng lộ trình áp dụng tại khoản 1 và khoản 2 Điều 53 Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 22 Điều 1 và Phụ lục II Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025).
-	Khoản 3 Điều 6: Làm rõ căn cứ đề xuất thẩm quyền của UBND Thành phố trong việc phê duyệt ban hành danh mục hoặc hướng dẫn kỹ thuật về áp dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất được phép áp dụng tại Hà Nội đối với từng loại hình sản xuất sản phẩm tái chế, tái chế rác thải.	- Thuật ngữ “<i>Kỹ thuật hiện có tốt nhất (BAT)</i>” tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị quyết được giải thích theo khoản 36 Điều 3 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020: “<i>36. Kỹ thuật hiện có tốt nhất là giải pháp kỹ thuật tốt nhất được lựa chọn bảo đảm phù hợp với thực tế, hiệu quả trong phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.</i>”; Điều 105 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định về hướng dẫn áp dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất đối với từng loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và Điều 53 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025) quy định áp dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất đối với ít nhất một (01) hoạt động hoặc công đoạn sản xuất theo lộ trình. - Tại khoản 3 Điều 105 Luật Bảo vệ môi trường 2020 quy định: “<u>3. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan xây dựng, ban hành hướng dẫn kỹ thuật về áp dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất hoặc xem xét công nhận kỹ thuật hiện có tốt nhất đã được áp dụng tại Nhóm các nước công nghiệp phát triển được phép áp dụng tại Việt Nam; rà soát, cập nhật, bổ sung danh mục kỹ thuật hiện có tốt nhất bảo đảm sự phù hợp với thực tế và mức độ phát triển của khoa học và công nghệ; hướng dẫn áp dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất đối với từng loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.</u>”. - Tại khoản 5 và khoản 6 Điều 37 Luật Thủ đô năm 2024 quy định: “<u>5. Ủy ban nhân dân Thành phố... quyết định lựa chọn áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong nước và nước ngoài; quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật,</u> <u>6. Hội đồng nhân dân Thành phố quy định...; trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại khoản 5 Điều này.</u>”. Do BAT là một giải pháp kỹ thuật, mục tiêu áp dụng BAT là để tăng cường kiểm soát ô nhiễm ngay tại nguồn, giảm phát thải chất thải ra môi trường. Vì vậy đề xuất UBND Thành phố chủ động xây dựng danh mục theo thẩm quyền quy định tại khoản 5 Điều 37, quyết định áp dụng theo trình tự, thủ tục được HĐND Thành phố quy định tại khoản 6 Điều 37 Luật Thủ đô năm 2024; trong trường hợp danh mục hoặc kỹ thuật hiện có tốt nhất chưa được Cơ quan có thẩm quyền công bố theo khoản 3 Điều 105 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Khi có danh mục được Bộ Nông nghiệp và Môi trường công bố thì áp dụng theo Danh mục hoặc

		hướng dẫn kỹ thuật được công bố. Để làm rõ nội dung này, đã tiếp thu, bổ sung tại khoản 3 Điều 6 như sau: <i>"3. Trong trường hợp</i> <i>Quy trình xây dựng và quyết định ban hành danh mục hoặc hướng dẫn kỹ thuật về áp dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất được phép áp dụng tại Hà Nội phải được thực hiện theo quy định tại khoản 5 và khoản 6 Điều 37 Luật Thủ đô năm 2024. ,,</i> Việc quy định cụ thể trách nhiệm của cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ xây dựng danh mục hoặc hướng dẫn kỹ thuật áp dụng BAT sẽ được UBND Thành phố quyết định phân công sau khi Nghị quyết được ban hành theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 dự thảo Nghị quyết.
-	Nghiên cứu bổ sung thêm giải pháp hỗ trợ: hỗ trợ lãi suất, tuyên truyền, kiểm soát, khen thưởng	Đã tiếp thu, bổ sung, cụ thể như sau: - Về giải pháp tuyên truyền: đã bổ sung tăng mức hỗ trợ đối với giải pháp tuyên truyền quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 dự thảo Nghị quyết từ 100 triệu đồng/năm lên 200 triệu đồng/năm nhằm mục đích đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về tiêu dùng xanh, khuyến khích tiêu dùng sản phẩm tái chế, thân thiện môi trường trong cộng đồng dân cư Thủ đô. - Về giải pháp kiểm soát, khen thưởng: đã bổ sung tại điểm d khoản 1 Điều 11 <i>"d) Thường xuyên rà soát, đánh giá, tổng kết về kết quả thực hiện Nghị quyết; kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết này. Nếu có khó khăn vướng mắc, kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc ban hành sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với điều kiện của Thành phố."</i> - Về hỗ trợ lãi suất: đã bổ sung tại khoản 1 Điều 8 như sau: <i>"1. Được xem xét hỗ trợ một phần lãi suất vay vốn từ nguồn vốn nhận ủy thác quỹ bảo vệ môi trường tại Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố theo quy định của pháp luật tại thời điểm xét duyệt hỗ trợ khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết này."</i>
-	Làm rõ, nghiên cứu bổ sung nội dung đánh giá tác động ngân sách và cơ chế kiểm tra, giám sát, hậu kiểm, báo cáo hiệu quả ưu đãi, hỗ trợ sau khoảng thời gian triển khai thực hiện.	- Về nội dung đánh giá tác động ngân sách: đã được cập nhật tại Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật và đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết. - Về cơ chế kiểm tra, giám sát, hậu kiểm, báo cáo hiệu quả ưu đãi, hỗ trợ khi thực hiện Nghị quyết: đã được tiếp thu, bổ sung nội dung quy định tại điểm c khoản 5 Điều 8 dự thảo Nghị quyết <i>"c) Căn cứ báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động được hỗ trợ của tổ chức, cá nhân và kết quả kiểm tra, giám sát của các sở, ban, ngành"</i>

		<i>Thành phố theo thẩm quyền; cơ quan thuế quyết định xem xét hỗ trợ trong trường hợp quy định tại điểm b khoản này.” và điểm d khoản 1 Điều 11 “d) Thường xuyên rà soát, đánh giá, tổng kết về kết quả thực hiện Nghị quyết; kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị quyết này. Nếu có khó khăn vướng mắc, kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc ban hành sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với điều kiện của Thành phố.”.</i> Việc quy định chi tiết hơn, sẽ được UBND Thành phố phân công cụ thể trách nhiệm của cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ sau khi Nghị quyết được ban hành theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 dự thảo Nghị quyết.
2	Ý kiến giải trình	
-	Rà soát đảm bảo đề xuất quy định biện pháp hỗ trợ, ưu đãi đối với hoạt động tái chế rác thải sử dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất trên địa bàn Thành phố không trùng lặp, chồng chéo với nội dung đến các chương trình, nhiệm vụ khác về hỗ trợ, ưu đãi có liên quan; phát huy tính hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình tổ chức thực hiện; đảm bảo tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến phản biện xã hội.	Xây dựng dự thảo Nghị quyết trình HĐND Thành phố được thực hiện theo điểm d khoản 2 Điều 28 Luật Thủ đô năm 2024. Nghị quyết được xây dựng trên quan điểm kế thừa các quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo sự phù hợp, đồng bộ và thống nhất, tính hợp hiến, hợp pháp trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với thực tiễn quản lý trên địa bàn Thành phố và không chồng chéo với nội dung liên quan đến các chương trình, nhiệm vụ khác. Dự thảo Nghị quyết đã tiếp thu các ý kiến phản biện qua phát biểu tại hội nghị và bằng văn bản, góp ý đối với dự thảo nghị quyết; đồng thời đã tiếp thu, bổ sung và chỉnh sửa toàn bộ ý kiến phản biện xã hội để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo ý kiến tại Hội nghị và Thông báo số 75/TB-MTTQ-BTT ngày 28/5/2025 của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội về ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết.